

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường Thành Đông

Thực hiện Kế hoạch số 74-KH/BTGDVTU ngày 04/8/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Hải Phòng về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố; Công văn số 10008/VP-VX ngày 10/8/2026 của Văn phòng UBND thành phố về việc thực hiện Kế hoạch số 74-KH/BTGDVTU ngày 04/8/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;

Ủy ban nhân dân phường Thành Đông ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” theo hướng thiết thực, hiệu quả, đi vào chiều sâu, gắn với nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; hỗ trợ người dân khai thác hiệu quả các nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trên môi trường số.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng và các lực lượng tại cơ sở; đổi mới phương thức triển khai theo hướng “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; lấy dữ liệu số, sản phẩm đầu ra và mức độ thụ hưởng của người dân làm căn cứ đánh giá hiệu quả thực hiện.

2. Yêu cầu

- Bám sát Kế hoạch của Trung ương, Thành Ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy¹, chỉ đạo của UBND thành phố và hướng dẫn của các sở, ngành; lựa chọn, cụ thể hóa đúng các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm, phạm vi quản lý của phường.

¹ Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch số 478-KH/TU ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch 74-KH/BTGDVTU ngày

- Phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; không giao nhiệm vụ vượt thẩm quyền, không chồng chéo; bảo đảm mỗi nhiệm vụ có kết quả đầu ra, dữ liệu hoặc minh chứng cụ thể.

- Tập trung triển khai tại cơ sở, gắn với nhu cầu sử dụng dịch vụ số của người dân; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người có kỹ năng số còn hạn chế và các nhóm cần được hỗ trợ.

- Tăng cường theo dõi, đánh giá trên cơ sở dữ liệu số và minh chứng thực tế; hạn chế báo cáo hình thức.

II. ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI

1. Phong trào “Bình dân học vụ số” cần gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương

Bám sát các chủ trương, định hướng của Trung ương, Thành ủy, UBND thành phố, chương trình, kế hoạch, Đề án chuyển đổi số đã được phê duyệt và nhiệm vụ chuyển đổi số của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai Phong trào; xác định thực hiện Phong trào là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng số của cán bộ, công chức, viên chức, người dân. Việc tổ chức thực hiện phải gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể về xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khai thác hiệu quả các nền tảng số, dịch vụ số và dịch vụ công trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trên môi trường số.

2. Tập trung triển khai Phong trào thực chất từ cấp cơ sở

Trọng tâm triển khai Phong trào đặt tại cấp cơ sở, gắn trực tiếp với nhu cầu sử dụng dịch vụ số của người dân và yêu cầu thực thi công vụ của cán bộ, công chức trên môi trường số. Các phòng ban, đơn vị, tổ dân phố xây dựng phương án triển khai cụ thể, xác định rõ đối tượng, nội dung, thời gian thực hiện và kết quả đầu ra cần đạt, tránh tình trạng triển khai hình thức. Phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận ở tổ dân phố trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân tham gia học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”

3. Phổ cập kỹ năng sử dụng các dịch vụ số thiết yếu, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân

Tập trung phổ cập các kỹ năng số cơ bản và kỹ năng sử dụng các dịch vụ số thiết yếu như: sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, định

danh và xác thực điện tử, khai thác các nền tảng số phục vụ học tập, sản xuất, kinh doanh và đời sống. Kết quả phổ cập kỹ năng số được đánh giá thông qua mức độ tiếp cận, tần suất và sử dụng và hiệu quả khai thác các dịch vụ số của người dân, doanh nghiệp và cán bộ, công chức, viên chức.

4. Phát huy vai trò nòng cốt của các lực lượng tham gia triển khai Phong trào tại cộng đồng

Huy động sự tham gia của Tổ Công tác triển khai Phong trào, Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên, thanh niên, sinh viên, các tổ chức chính trị - xã hội và các lực lượng tình nguyện trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, học tập và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số. Đổi mới phương thức tuyên truyền, hướng dẫn theo hướng “cầm tay chỉ việc”, hỗ trợ trực tiếp tại cộng đồng; tiếp tục xây dựng các mô hình điểm, cách làm hay, sáng tạo để nhân rộng trên địa bàn phường. Việc đánh giá hiệu quả hoạt động của các lực lượng tham gia phải gắn với kết quả hỗ trợ thực tế và mức độ chuyển biến trong sử dụng dịch vụ số của người dân.

5. Tăng cường quản lý, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện Phong trào dựa trên dữ liệu

Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, theo dõi, thống kê, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào. Khuyến khích khai thác hiệu quả nền tảng “Bình dân học vụ số”², ứng dụng VNeID và các nền tảng số liên quan để hỗ trợ công tác học tập, bồi dưỡng, cập nhật và xác nhận kết quả phổ cập kỹ năng số. Thực hiện theo dõi, đánh giá trên cơ sở dữ liệu số, sản phẩm đầu ra và kết quả thực tế; giảm tối đa việc báo cáo thủ công, nâng cao tính công khai, minh bạch trong đánh giá kết quả thực hiện.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về Phong trào “Bình dân học vụ số”

- Tập trung tuyên truyền sâu rộng các quan điểm, chủ trương của Đảng; lan tỏa các thông điệp, chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số³. Tăng cường chuyên trang, chuyên mục, tuyển bài, chương trình chuyên đề về Phong trào; tăng cường các tác phẩm chuyên sâu, phóng sự, ...

- Đẩy mạnh truyền thông trên môi trường số: Tăng cường ứng dụng các công cụ thông tin điện tử, nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông mới,

² Tại địa chỉ: binhdanhocvuso.gov.vn

³ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 21/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương; Chỉ thị 14/CT-TTg, ngày 22/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy; Chương trình số 01-CTr/BCĐ, ngày 09/01/2026 của BCĐ TP

phát triển các sản phẩm truyền thông số ngắn gọn, trực quan, dễ tiếp cận; vận hành hiệu quả hệ thống thông tin tuyên giáo và dân vận phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện Phong trào.

- Huy động các lực lượng tham gia công tác thông tin tuyên truyền; phối hợp doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, viễn thông, công nghệ số và truyền thông đồng hành triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về Phong trào trên địa bàn phường.

2. Phát huy vai trò của nền tảng “Bình dân học vụ số”

2.1. Tập trung triển khai nền tảng “Bình dân học vụ số”

- Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng “Bình dân học vụ số” phục vụ nhu cầu học tập số của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; thực hiện quản lý, theo dõi dữ liệu người học, quá trình học tập, kết quả đánh giá và xác nhận phổ cập kỹ năng số theo hướng dẫn.

- Tổ chức triển khai việc sử dụng ứng dụng VNeID để đăng nhập, xác thực người học trên nền tảng; thực hiện kết nối, đồng bộ dữ liệu phục vụ quản lý, theo dõi và hiển thị kết quả học tập, phổ cập kỹ năng số của người học theo hướng dẫn của Công an thành phố và cơ quan có thẩm quyền.

- Rà soát, lựa chọn và tổ chức triển khai các nội dung học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số” phù hợp với điều kiện thực tiễn của phường; đề xuất với Thành phố bổ sung, hoàn thiện các nội dung cần thiết, nhất là các chuyên đề về kỹ năng số thiết yếu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, bảo đảm an toàn thông tin, phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng, ứng xử văn hóa trên môi trường số, nhận diện thông tin xấu, độc.

2.2. Triển khai các bài giảng phổ cập kỹ năng số trên nền tảng “Bình dân học vụ số”

- Tổ chức triển khai, sử dụng các bài giảng phổ cập kỹ năng số trên nền tảng “Bình dân học vụ số” đã được ban hành theo Quyết định số 522/QĐ-BGDĐT ngày 10/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; tập trung vào kỹ năng thực hành và sử dụng các dịch vụ số thiết yếu trong công việc và đời sống.

- Nghiên cứu, triển khai các nội dung học tập về trí tuệ nhân tạo theo định hướng chương trình “Bình dân học vụ AI” của Bộ Giáo dục và Đào tạo; trang bị kiến thức nền tảng, kỹ năng sử dụng AI an toàn, hiệu quả, có trách nhiệm trong học tập, công việc, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

- Triển khai, sử dụng bộ công cụ đánh giá kiến thức, kỹ năng số gắn với các bài

giảng đã công bố, phù hợp với hướng dẫn đánh giá, xác nhận hoàn thành mức độ phổ cập kỹ năng số và điều kiện thực tế tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường.

2.3. Tổ chức triển khai học tập, đánh giá, xác nhận phổ cập kỹ năng số

Các phòng ban, đơn vị, tổ dân phố tổ chức triển khai học tập, đánh giá và xác nhận mức độ phổ cập kỹ năng số trên cơ sở hệ thống bài giảng và công cụ đánh giá kiến thức, kỹ năng số do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng, thẩm định và triển khai trên nền tảng “Bình dân học vụ số”. Việc tham gia học tập trên nền tảng là bắt buộc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; đồng thời khuyến khích người lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân tích cực tham gia, gắn với nhu cầu thực tiễn và khả năng tiếp cận của từng nhóm đối tượng. Các phòng ban, đơn vị có trách nhiệm theo dõi tiến độ học tập của từng nhóm đối tượng, cập nhật kết quả học tập trên nền tảng và sử dụng dữ liệu này làm căn cứ đánh giá kết quả triển khai Phong trào.

3. Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào trên cơ sở dữ liệu số

- Tổ chức triển khai Phong trào gắn với các nội dung của Bộ chỉ số; định kỳ cập nhật dữ liệu, minh chứng và kết quả thực hiện trên hệ thống theo dõi theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Kết quả thực hiện Phong trào tại phường được đánh giá trên cơ sở dữ liệu và minh chứng cụ thể; lấy kết quả thực hiện Phong trào làm một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, xã hội số.

4. Phát huy vai trò của các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào tại cơ sở

4.1. Triển khai, hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

Củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số của phường; chú trọng triển khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và các điểm cung cấp dịch vụ công, dịch vụ số cho người dân. Duy trì hoạt động thường xuyên, có kế hoạch cụ thể, xác định rõ nội dung hỗ trợ, đối tượng ưu tiên và chỉ tiêu thực hiện; tập trung hướng dẫn người dân học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”, thực hành sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu. Mỗi hoạt động hỗ trợ được ghi nhận bằng danh sách người được hỗ trợ, nhật ký hoạt động hoặc dữ liệu trên các nền tảng số.

4.2. Huy động các cơ sở giáo dục, học sinh, sinh viên, đoàn viên, hội viên tham gia phổ cập kỹ năng số

Huy động sự tham gia của các cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh, đoàn viên, hội viên và các lực lượng tại cơ sở tham gia phổ cập kỹ năng số; phát huy vai trò của giáo viên, học sinh trong mô hình “Đại sứ số”, phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân học tập, thực hành kỹ năng số và sử dụng các dịch vụ số thiết yếu.

4.3. Chú trọng nâng cao kỹ năng số cho nhóm đối tượng yếu thế

Tổ chức sử dụng, phổ biến các tài liệu phổ cập kỹ năng số phù hợp với từng nhóm đối tượng theo tài liệu, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; chú trọng tài liệu ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu, dễ thao tác; tăng cường nội dung về bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhận diện và phòng, chống lừa đảo trên không gian mạng; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người có kỹ năng số còn hạn chế và các nhóm cần được hỗ trợ.

4.4. Nhân rộng các mô hình phổ cập kỹ năng số thiết thực tại cộng đồng

Tiếp tục triển khai, duy trì và nhân rộng các mô hình phổ cập kỹ năng số tại cộng đồng theo định hướng của thành phố, lựa chọn hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của phường, trong đó chú trọng các mô hình: “Đại sứ số”, “Gia đình số”, “Chợ số - Nông thôn số”, “Mỗi công dân - Một danh tính số”, “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số”...; gắn việc triển khai mô hình với nhu cầu thực tế của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn.

5. Kiểm tra, giám sát và công khai kết quả thực hiện Phong trào

5.1. Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát, khảo sát việc triển khai Phong trào

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai Phong trào trong phạm vi quản lý; định kỳ rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và kết quả phổ cập kỹ năng số của các nhóm đối tượng.

5.2. Theo dõi, giám sát, tổng hợp, phân tích dữ liệu thực hiện Phong trào

Tập trung đánh giá kết quả thực chất, nhất là hiệu quả các lớp tập huấn, hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, mức độ tham gia học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”, kết quả ghi nhận trên VNeID và khả năng sử dụng dịch vụ số của người dân.

5.3. Đánh giá kết quả thực tế, chấn chỉnh kịp thời, biểu dương mô hình hiệu quả

Định kỳ rà soát, tổng hợp dữ liệu, minh chứng và kết quả thực hiện; kịp thời

chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị triển khai chậm, hình thức, thiếu dữ liệu; biểu dương, đề xuất khen thưởng mô hình, cách làm hiệu quả.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch được bố trí trong kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn tài trợ, đóng góp hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Là đầu mối tham mưu UBND phường theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình và kết quả triển khai Kế hoạch; chủ trì các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Tổ công nghệ số cộng đồng, mô hình phổ cập kỹ năng số và các nhiệm vụ được phân công.

- Chủ trì tổng hợp dữ liệu, minh chứng; tham mưu UBND phường thực hiện Phong trào gắn với Bộ chỉ số; tổng hợp, báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tham mưu kiểm tra, đánh giá, chấn chỉnh và nhân rộng mô hình hiệu quả.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp triển khai công tác thông tin, tuyên truyền theo chức năng; phối hợp tổ chức triển khai bài giảng, sử dụng bộ công cụ đánh giá và các nội dung phổ cập kỹ năng số theo phân công tại Kế hoạch.

- Chỉ đạo các trường học, giáo viên, học sinh và phối hợp các tổ chức, lực lượng tham gia phổ cập kỹ năng số tại cộng đồng; phối hợp hỗ trợ các nhóm đối tượng ưu tiên.

3. Công an phường

- Chủ trì triển khai việc sử dụng VNeID để đăng nhập, xác thực người học trên nền tảng “Bình dân học vụ số” theo hướng dẫn của Công an thành phố; phối hợp hướng dẫn khai thác nền tảng và các tiện ích trên VNeID.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhận diện và phòng, chống lừa đảo trên không gian mạng.

4. Văn phòng HĐND và UBND phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

- Phối hợp triển khai các nhiệm vụ của Phong trào có liên quan đến cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý của UBND phường.

- Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, thực hiện thủ tục hành chính và sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để UBND phường xem xét, chỉ đạo.

- Theo dõi, tổng hợp và cung cấp số liệu, kết quả thực hiện các nội dung có liên quan đến thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và phục vụ người dân trên môi trường số để phục vụ công tác đánh giá kết quả thực hiện Phong trào theo quy định.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội tuyên truyền về Phong trào trên hệ thống truyền thanh cơ sở và các kênh thông tin được giao quản lý; xây dựng, đăng tải, phát sóng nội dung tuyên truyền phù hợp.

6. Các trường học

Tổ chức triển khai nội dung học tập, phổ cập kỹ năng số đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh theo hướng dẫn của ngành; phối hợp huy động giáo viên, học sinh tham gia hỗ trợ người dân tại cộng đồng.

7. Các Tổ dân phố và Tổ công nghệ số cộng đồng

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân hưởng ứng Phong trào; trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ người dân học tập trên nền tảng “**Bình dân học vụ số**”, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu.

- Ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật và người còn hạn chế về kỹ năng số; ghi nhận đầy đủ hoạt động hỗ trợ bằng danh sách, nhật ký, hình ảnh hoặc dữ liệu phù hợp.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia Phong trào; phát huy lực lượng đoàn viên, hội viên hỗ trợ phổ cập kỹ năng số tại cộng đồng; phối hợp huy động nguồn lực xã hội hóa hợp pháp.

VI. Chế độ báo cáo

Các phòng, ban đơn vị thường xuyên cập nhật, cung cấp đầy đủ, chính xác dữ liệu, minh chứng và kết quả thực hiện về UBND phường qua Phòng Kinh tế để tổng hợp.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND phường qua Phòng Kinh tế để tổng hợp, tham mưu xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “**Bình dân học vụ số**” trên địa bàn phường Thành Đông. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- UBMTTQ Việt Nam phường và các tổ chức CT-XH;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường;
- Công an phường;
- Các trường học;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Kim Quang

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH
PHONG TRÀO “ BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ ” TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG THÀNH ĐÔNG
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /8/2026 của UBND phường Thành Đông)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về Phong trào “Bình dân học vụ số”					
1	Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, thông điệp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”.	Tăng cường tin, bài, nội dung tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh, mạng xã hội, nền tảng số; lan tỏa mô hình hay, cách làm sáng tạo.	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Phòng Kinh tế, Công an phường, Tổ dân phố, Tổ công nghệ số cộng đồng , các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Huy động các lực lượng tham gia công tác thông tin tuyên truyền	Các trường học, đoàn viên, hội viên, Tổ công nghệ số cộng đồng và lực lượng tình nguyện tham gia theo từng đợt; ưu tiên hình thức “cầm tay chỉ việc” tại tổ dân phố, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng.	Phòng VH-XH	Phòng Kinh tế, các trường học, Tổ dân phố; đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp	Thường xuyên
2. Phát huy vai trò của nền tảng “Bình dân học vụ số”					
2.1. Tập trung triển khai nền tảng “Bình dân học vụ số”					
1	Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng “Bình dân học vụ số” phục vụ nhu cầu học tập số của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.	Dữ liệu người học, quá trình học tập, kết quả đánh giá và xác nhận phổ cập kỹ năng số được quản lý, theo dõi, tổng hợp trên nền tảng, phục vụ công tác đánh giá kết quả thực hiện Phong trào.	Công an phường.	Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Theo hướng dẫn của Công an thành phố và cơ quan có thẩm quyền.

2	Hướng dẫn người học sử dụng VNeID để đăng nhập, xác thực trên nền tảng “Bình dân học vụ số”; hỗ trợ xử lý các vướng mắc thuộc phạm vi của địa phương.	Kết quả học tập, phổ cập kỹ năng số của người học được ghi nhận, hiển thị và khai thác theo hướng dẫn, bảo đảm thống nhất, thuận tiện và an toàn.	Công an phường	Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của Công an thành phố
2.2. Triển khai các bài giảng phổ cập kỹ năng số trên nền tảng “Bình dân học vụ số”					
1	Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn truy cập, học tập và sử dụng các bài giảng phổ cập kỹ năng số trên nền tảng “Bình dân học vụ số” theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	Các nhóm đối tượng được hướng dẫn tiếp cận, tham gia học tập các nội dung phù hợp; kết quả tham gia học tập được theo dõi, tổng hợp theo quy định.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, Công an phường, các trường học và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của ngành Giáo dục
2	Tổ chức, hướng dẫn các đối tượng thuộc phạm vi quản lý thực hiện đánh giá kiến thức, kỹ năng số trên nền tảng “Bình dân học vụ số” theo bộ công cụ và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện.	Người học thực hiện đánh giá theo quy định; kết quả được ghi nhận trên nền tảng và được các cơ quan, đơn vị theo dõi, tổng hợp phục vụ đánh giá kết quả thực hiện Phong trào.	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường theo phạm vi quản lý	Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2.3. Tổ chức triển khai học tập, đánh giá, xác nhận phổ cập kỹ năng số					
1	Tổ chức, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các nhóm đối tượng trên địa bàn tham gia học tập, thực hiện đánh giá và hoàn thành xác nhận mức độ phổ cập kỹ năng số trên nền tảng “Bình dân học vụ số” theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	Các cơ quan, đơn vị theo dõi tiến độ tham gia học tập, đánh giá của các đối tượng thuộc phạm vi quản lý; đôn đốc hoàn thành theo yêu cầu; tổng hợp kết quả và cung cấp dữ liệu, minh chứng phục vụ đánh giá kết quả thực hiện Phong trào.	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường theo phạm vi quản lý	Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội; Công an phường; các Tổ dân phố, Tổ công nghệ số cộng đồng và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

3. Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào trên cơ sở dữ liệu số					
1	Tổ chức theo dõi, cập nhật dữ liệu, minh chứng và kết quả thực hiện Phong trào theo các tiêu chí, yêu cầu và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền..	Dữ liệu, minh chứng và kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố được cập nhật, tổng hợp đầy đủ, phục vụ đánh giá kết quả thực hiện Phong trào trên địa bàn phường.	Phòng Kinh tế	Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường, Công an phường, các trường học, Tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
4. Phát huy vai trò của các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào tại cơ sở					
1	Củng cố, duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố; tổ chức các hoạt động hỗ trợ người dân tiếp cận, học tập và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số thiết yếu..	Tổ công nghệ số cộng đồng duy trì hoạt động thường xuyên; xác định rõ nội dung hỗ trợ, đối tượng ưu tiên; tập trung hướng dẫn người dân học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID và các dịch vụ số thiết yếu. Kết quả hỗ trợ được ghi nhận bằng danh sách, nhật ký, hình ảnh hoặc dữ liệu phù hợp.	Phòng Kinh tế	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Công an phường, Phòng Văn hóa - Xã hội, các Tổ dân phố, Tổ công nghệ số cộng đồng và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Huy động các trường học, giáo viên, học sinh, đoàn viên, hội viên tham gia hỗ trợ phổ cập kỹ năng số tại cộng đồng.	Phát huy vai trò giáo viên, học sinh, đoàn viên, hội viên trong hỗ trợ người dân tiếp cận, học tập và sử dụng các dịch vụ số; phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai các hoạt động hướng dẫn phù hợp tại Tổ dân phố	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường học, Phòng Kinh tế, Tổ dân phố; đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp	Thường xuyên
3	Lựa chọn, phổ biến và hướng dẫn sử dụng các tài liệu, nội dung phổ cập kỹ năng số phù hợp với từng nhóm đối tượng trên địa bàn theo tài liệu, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền	Tài liệu, nội dung tuyên truyền được lựa chọn theo hướng ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu, dễ thao tác; chú trọng kỹ năng sử dụng dịch vụ số, bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhận diện và phòng, chống lừa đảo trên không gian mạng; ưu tiên người cao tuổi,	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, Công an phường; đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp	Thường xuyên

		người khuyết tật và người còn hạn chế về kỹ năng số.			
4	Tổ chức triển khai, duy trì và nhân rộng các mô hình phổ cập kỹ năng số phù hợp với điều kiện thực tế của phường và nhu cầu của người dân trên địa bàn.	Lựa chọn các mô hình phù hợp để triển khai tại tổ dân phố; ưu tiên các mô hình gắn trực tiếp với nhu cầu sử dụng dịch vụ số của người dân, hộ kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn, lựa chọn cách làm phù hợp để duy trì và nhân rộng.	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an phường, các trường học, Tổ dân phố, Tổ công nghệ số cộng đồng; đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp	Thường xuyên
5. Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Phong trào					
1	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ của Phong trào tại các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố và Tổ công nghệ số cộng đồng thuộc phạm vi quản lý của phường.	Kịp thời nắm bắt tiến độ, kết quả thực hiện; tập trung đánh giá mức độ tham gia học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”, hoạt động hỗ trợ của Tổ công nghệ số cộng đồng, việc sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu; đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai chậm hoặc chưa bảo đảm yêu cầu.	Phòng Kinh tế	Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường, Công an phường, các trường học, Tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Định kỳ tổng hợp, rà soát và đánh giá kết quả thực hiện Phong trào trên địa bàn phường; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện.	Dữ liệu, minh chứng và kết quả thực hiện được tổng hợp đầy đủ; xác định rõ nhiệm vụ còn chậm, nội dung còn hạn chế và nguyên nhân; đề xuất biện pháp đôn đốc, chấn chỉnh, khắc phục; tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên